TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 30/2023/HS-ST
Ngày 28 -6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Yên Dũng.

Bà Trần Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Thị T, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1977, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có chồng Hồ Mạnh Th và có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/01/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 21/6/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với Bản án số 03/2018, buộc chấp hành hình phạt chung 18 tháng tù (Bị can đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2021); bị bắt, tạm giữ từ ngày 04 tháng 4 năm 2023 đến ngày 10 tháng 4 năm 2023; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khối Ph 1, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Hồ Thị Thảo L, sinh

năm 2001; nơi cư trú: Thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, chị Lê Thị L điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 37F1-939.76 đi đến chợ cóc thuộc khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã H để mua đồ ăn; tại hộc đựng đồ bên trái vị trí yếm xe chị Lý để một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu tím, ốp bằng cao su màu tím. Khi chị L dừng xe trước hàng cá ven đường và xuống xe để mua cá thì lúc này, Nguyễn Thị T cũng đi xe mô tô mang biển kiểm soát 37L2-338.67 đến khu vực chợ để mua thức ăn, T dừng xe và đi bộ về phía các gian hàng bán cá. Khi đi bộ qua vị trí xe mô tô của chị L, Nguyễn Thị T nhìn thấy chiếc điện thoại Iphone 14 pro màu tím của chị L để trong hộc đựng đồ của xe mô tô, thấy tài sản sơ hở nên T đã nảy sinh ý định trộm chiếc điện thoại trên với mục đích mang về sử dụng. T đi qua xe mô tô của L một đoạn khoảng 10m thì quay lại đi đến trước đầu xe mô tô của chị L, T dùng tay phải đưa vào hộc đựng đồ bên trái xe mô tô cầm lấy chiếc điện thoại Iphone 14, màu tím rồi bỏ vào túi áo đi đến chỗ để xe mô tô của mình và bỏ điện thoại vào cốp xe rồi lên xe đi về nhà mình.

Sau khi T lấy chiếc điện thoại ra để sử dụng nhưng do máy có mật khẩu không mở được nên T để chiếc điện thoại lại trong cốp xe mô tô và đi nấu ăn. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị T đến Công an phường Quỳnh Phương đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp chiếc điện thoại Iphon 14 Pro màu tím và giao nộp chiếc xe mô tô BKS: 37L2- 338.67.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 05/4/2023 của của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND thị xã H kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu tím, số máy: MQ1F3VN/A, số sê ri: M77THQ2X1T. Tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, màn hình bị rạn nứt. Điện thoại hoạt động bình thường có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 18.000.000 đồng.

- 01 (Một) thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0987.876.972., đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 25.000 đồng.

- 01 (Một) vỏ ốp bằng cao su cho điện thoại Iphone 14 Pro, màu tím. Tình trạng vỏ ốp đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 75.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị T trộm cắp là 18.100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSHM ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố Nguyễn Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Xét thấy, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo đúng quy định.

[3]. Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 04/4/2023, tại chợ cóc thuộc khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút để chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 14 Pro, màu tím của chị Lê Thị L. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 18.100.000 đồng. Xét thấy lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của

Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về hình phạt chính: Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục cải tạo nhiều lần về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã xử lý theo đúng quy định, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 37L2-338.67 là chị Hồ Thị Thảo L, chị L không biết Nguyễn Thị T dùng dể làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho chị Hồ Thị Thảo L là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 4 năm 2023 đến ngày 10 tháng 4 năm 2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố

tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã H;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã H;
- CQCSĐT, CQ THAHS Công an thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh